

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**I. THÔNG TIN CHUNG****1. Thông tin khái quát:**

Tên giao dịch: Công ty cổ phần Sông Đà 25.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2800221072

Vốn điều lệ: 43.437.000.000 đồng

Địa chỉ: 100 - Trường Thi – TP. Thanh Hóa.

Điện thoại: 0373.852248

Fax: 0373.754720

Website: songda25.com.vn

Mã cổ phiếu: SDJ

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Tiền thân của Công ty CP Sông Đà 25 là Công ty xây lắp công nghiệp Thanh Hoá, được thành lập theo quyết định số 1268 TC/UB – TH ngày 18/12/1971 của UBND tỉnh Thanh Hoá.

- Ngày 09/09/1977 Công ty đổi tên thành Công ty xây dựng số 2 Thanh Hoá. Tới năm 1992 Công ty được thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định số 1432TC/UB – TH ngày 21/11/1992 của UBND tỉnh Thanh Hoá. Trong thời gian hoạt động từ năm 1992 tới nay, có 2 đơn vị sát nhập vào Công ty xây dựng 2 Thanh Hoá là:

- Công ty xây dựng C Thanh Hoá sát nhập vào Công ty xây dựng số 2 Thanh Hoá theo quyết định số 34 QĐ – UB ngày 07/01/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá.

- Xí nghiệp gạch ngói Quảng Yên Thanh Hoá sát nhập vào Công ty xây dựng số 2 Thanh Hoá theo quyết định số 1544/QĐ – UB ngày 25/06/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá.

Đến năm 2003 Công ty đổi tên thành Công ty Sông Đà 25 theo quyết định số 433/QĐ – BXD ngày 15/04/2003 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về việc tiếp nhận Công ty xây dựng số 2 Thanh Hoá làm đơn vị thành viên của Tổng công ty Sông Đà.

- Ngày 13/12/2005 Bộ trưởng Bộ xây dựng có Quyết định số 2284/QĐ – BXD chuyển Công ty Sông Đà 25 thành Công ty cổ phần, đổi tên thành Công ty cổ phần Sông Đà 25. Các hoạt động giao dịch của Công ty bắt đầu kể từ ngày 01/01/2006 và chính thức được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu với tên Công ty cổ phần Sông Đà 25 ngày 09/02/2006. Đến tháng 06 năm 2015 chuyển cổ phần Nhà nước sang cổ phần các cổ đông cá nhân (Thoái vốn nhà nước).

3. Ngành, nghề và địa bàn kinh doanh:*a/ Ngành nghề kinh doanh*

Xây dựng nhà các loại; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, đường dây tải điện và trạm biến thế điện; Sản xuất khác chưa được phân vào đâu.

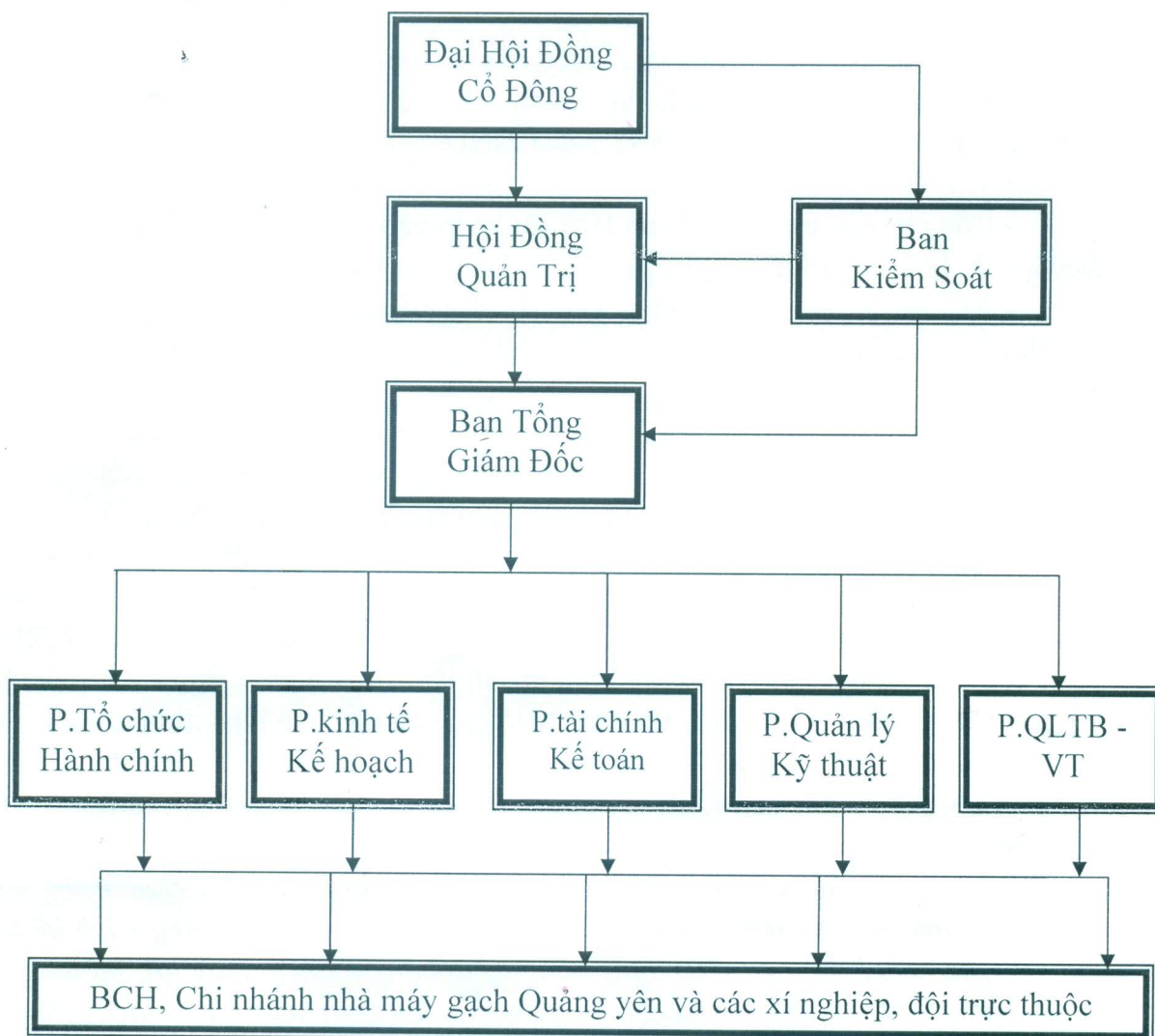
Chi tiết: Sản xuất vật tư; vật liệu xây dựng; sản xuất vật liệu xây dựng từ đá; sản xuất cửa nhựa, cửa sắt; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; đầu tư phát triển nhà; Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn đầu thầu xây dựng; lập và quản lý dự án đầu tư xây dựng; thiết kế kiến trúc công trình; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Không bao gồm hoạt động thiết kế kiến trúc và kỹ thuật); Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Dịch vụ cân thuê tại trạm cân 60 tấn; Khoan phá nổ mìn công nghiệp; Nuôi trồng thủy sản nước ngọt - Mã ngành: 03222; Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại - Mã ngành: 2592; Sửa chữa máy móc, thiết bị - Mã ngành: 3312; Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu- mã ngành: 55909; Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước - Mã ngành: 78301; Sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); Sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tét bện - mã ngành: 162; Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng - mã ngành: 1621.

b/ Địa bàn kinh doanh

Hiện nay, các hoạt động SXKD của Công ty trong cả nước.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

4.1 Mô hình quản trị:



4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

a) Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông có quyền biểu quyết uỷ quyền. ĐHĐCĐ có các quyền sau:

- Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Quyết định cơ cấu tổ chức và quy mô sản xuất công ty;
- Quyết định kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của BKS, của HĐQT và của các kiểm toán viên;
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

b) Hội đồng Quản trị

Số thành viên HĐQT của Công ty gồm 05 thành viên. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc ĐHĐCĐ. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh do HĐQT quản lý, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của Công ty trình ĐHĐCĐ;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

c) Ban Kiểm soát

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên để thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, bao gồm:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

d) Ban Tổng Giám đốc

* Tổng giám đốc:

Tổng Giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng Cổ đông về điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;

- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;

- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng văn phòng đại diện;

- Ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế, hợp đồng dân sự theo quy định của pháp luật;

- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước HĐQT, ĐHĐCĐ và pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;

- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;

- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

* *Các Phó tổng giám đốc:*

- Các Phó Tổng Giám đốc có trách nhiệm giúp đỡ Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

e) Các phòng ban và các đơn vị trực thuộc

Nhóm này trực tiếp tiến hành các nghiệp vụ kinh doanh của Công ty. Các Phòng nghiệp vụ gồm có các Trưởng, Phó trưởng phòng trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh của phòng và dưới sự chỉ đạo của Ban Tổng giám đốc. Đơn vị trực thuộc thay mặt Công ty thực hiện các dự án, các hạng mục công trình, được chủ động trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình theo phân cấp quản lý, tự chịu trách nhiệm về lĩnh vực được giao.

5. Định hướng phát triển

Dựa trên những dự báo về tiềm năng phát triển của nền kinh tế nói chung và ngành xây dựng nói riêng trong những năm sắp tới, định hướng phát triển ngành xây dựng cùng với việc đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và vị thế hiện tại của mình, Công ty đã xác định phương hướng nhiệm vụ cụ thể trong giai đoạn 2015 – 2020 là xây dựng và phát triển Công ty, làm chủ được các công nghệ xây dựng tiên tiến, đảm nhận thi công được các công trình dân dụng, công nghiệp có quy mô lớn, kỹ thuật phức tạp, song song với duy trì chiến lược đầu tư đa dạng hóa sản phẩm, tập trung đầu tư cho sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng từng bước làm chủ các dự án, tạo nên sự phát triển hài hòa có tính bền vững cao. Phát huy cao độ mọi nguồn lực để nâng cao năng lực.

Sản xuất công nghiệp, nguyên vật liệu và các dịch vụ khác: Để ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Các chỉ tiêu kinh tế đạt được năm 2017

- Tổng giá trị SXKD: Thực hiện 143,517 tỷ đồng/KHN 160 tỷ đồng đạt 90% kế hoạch năm.

Trong đó:

+ Giá trị SXKD trong lĩnh vực xây lắp: Thực hiện 109,587 tỷ đồng/KHN 120 tỷ đồng bằng 91,3% kế hoạch năm.

+ Giá trị SXKD trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp: Thực hiện 33,9 tỷ đồng/KHN 40 tỷ đồng bằng 85% kế hoạch năm.

Sản phẩm sản xuất đạt 31,089 triệu viên /KH33 triệu viên đạt 94% KH năm.

+ Doanh thu: Thực hiện 151,529 đồng/ KHN 152,2 tỷ đồng bằng 99,6% kế hoạch năm.

+ Các khoản nộp Nhà nước: 6,53 tỷ đồng/KHN 12,5 tỷ đồng đạt 52,2% KHN

+ Thu vốn: 118,087 tỷ đồng/KHN 140,3 tỷ đồng bằng 84% kế hoạch năm.

+ Giá trị đầu tư: 1,215 tỷ đồng/KHN 4,5 tỷ đồng đạt 27% KH năm

+ Lợi nhuận: 2,123 tỷ đồng/2 tỷ đồng đạt 106 % KH

+ Thu nhập bình quân: Thực hiện 5,5 triệu đồng/ người/ tháng đạt 100% kế hoạch.

CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2017

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ HT KH
A	Tổng giá trị SXKD	10⁶ đ	160.000	143.517	90%
I	Giá trị kinh doanh xây lắp	10 ⁶ đ	120.000	109.587	91,3%
II	Giá trị sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	40.000	33.930	85%
III	Tổng doanh thu	10 ⁶ đ	152.200	151.529	99,6%
IV	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.000	2.123	106%
V	Tiền về tài khoản	10 ⁶ đ	140.300	118.087	84%
VI	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	12.500	6.530	52,2%
B	Kế hoạch đầu tư	10⁶ đ	4.500	1.215	27%
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	2.000	1.130	
2	Thiết bị	10 ⁶ đ	6.500		
3	Dự án nuôi trồng thủy sản	10 ⁶ đ	1.500		
4	Khai thác mỏ đất	10 ⁶ đ	1.000	85	
5	Chi khác	10 ⁶ đ			

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban Tổng giám đốc

Ông Hoàng Hải Việt

Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc Công ty
 Giới tính: Nam
 Ngày sinh: 23/01/1973
 Nơi sinh: Đông Tân - Đông Sơn – Thanh Hoá
 Quốc tịch: Việt Nam
 Quê quán: P. Điện Biên – Tp Thanh Hoá
 CMND: 171586494
 Địa chỉ thường trú: Số 80- Lê Văn An-p. Đông Thọ, TP Thanh Hoá
 Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư Xây dựng

Ông Trần Nhật Tuấn

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc
 Giới tính: Nam
 Ngày sinh: 17/11/1962
 Nơi sinh: TP.Thanh Hoá
 Quốc tịch: Việt Nam
 Quê quán: TP.Thanh Hoá
 CMND: 011712675
 Địa chỉ thường trú: P.Ba Đình – Tp Thanh Hoá
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Ông Trần Văn Tuấn

Chức vụ hiện tại: Phó tổng giám đốc Công ty
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 03/03/1960
Nơi sinh: Hải Anh – Hải Hậu – Nam Định
Quốc tịch: Việt Nam
Quê quán: Hải Anh – Hải Hậu – Nam Định
CMND: 170019343
Địa chỉ thường trú: 64 Cao Thắng – TP. Thanh Hoá
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây Dựng

Ông Khương Hữu Thành

Chức vụ hiện tại: Phó tổng giám đốc Công ty
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 03/11/1970
Nơi sinh: Thành phố Thanh Hoá
Quốc tịch: Việt Nam
Quê quán: Thành phố Thanh Hoá
CMND: 171502365
Địa chỉ thường trú: 18 Phan Huy Chú – Tân Sơn – TP. Thanh Hoá
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây Dựng – Cử nhân kinh tế

Bà Lê Thị Dung

Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng công ty
Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 05/08/1969
Nơi sinh: Hoàng Lý - Hoàng Hoá – Thanh Hóa
Quốc tịch: Việt nam
Quê quán: Hoàng Lý - Hoàng Hoá – Thanh Hóa
CMND: 171289574
Địa chỉ thường trú: Đường Đội Cung – P. Trường Thi - Tp Thanh Hoá
Trình độ chuyên môn: Cử nhân TCKT

2.2 CBCNV công ty và chính sách với người lao động

- Tổng số cán bộ công nhân viên đến 31/12/2017: 245 người
- Chính sách đối với người lao động nhằm vươn tới mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài, Công ty đã xây dựng chính sách đối với người lao động theo định hướng sau:
 - + Hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để người lao động phát huy khả năng trong học tập nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ.
 - + Đào tạo và sắp xếp nguồn nhân lực phù hợp với tình hình phát triển của Công ty Nhằm gia tăng về chất.
 - + Đảm bảo công việc đầy đủ cho người lao động, đảm bảo thu nhập phù hợp với khả năng cống hiến và thị trường.
 - + Thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ đối với người lao động theo đúng với chế độ, chính sách quy định.
 - + Có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có công lao đóng góp cho Công ty, có biện pháp kỷ luật đối với những cá nhân có hành động ảnh hưởng xấu đến quyền lợi và uy tín của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

3.1 Các dự án đầu tư:

- Trong năm 2017 tiến hành đầu tư cải tạo, sửa chữa lớn một số các hạng của Nhà máy gạch tuy nen Quảng Yên và chi phí lập hồ sơ khai thác mỏ đất với giá trị $\approx 1,215$ tỷ đồng (xây lắp 1.130 tỷ đồng, lập hồ sơ khai thác mỏ 85 triệu đồng)

3.2 Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
Tổng giá trị tài sản	138.069.839.536	128.648.024.039
Doanh thu thuần	155.867.916.982	151.528.719.684
Lợi nhuận từ HĐSXKD	(2.368.996.861)	1.146.384.453
Lợi nhuận khác	4.775.195.317	977.047.208
Lợi nhuận trước thuế	2.406.198.456	2.123.431.661
Lợi nhuận sau thuế	1.516.945.229	2.123.431.661
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.343.700 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

5.2 Cơ cấu cổ đông:

- Vốn nhà nước: 0 (thoái vốn nhà nước tháng 6/2015)
- Các cổ đông: 100%

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5 Các chứng khoán khác: Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá tổng quát tình hình SXKD năm 2017:

- Căn cứ số liệu Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán. Tình hình SXKD của Công ty Thực hiện 143,517 tỷ đồng/KHN 160 tỷ đồng đạt 90% kế hoạch năm.

Những tác động ảnh hưởng lớn đến SXKD năm 2017:

- Tình hình công nợ của những năm trước tồn sang năm 2017 còn cao và vẫn chưa thu hồi được cũng đã tác động đến kế hoạch tài chính công ty trong SXKD;
- Các thiết bị máy móc phục vụ thi công nhiều năm đã bị hư hỏng nặng phải đầu tư một lượng tài chính lớn để phục hồi, sửa chữa, đầu tư mới để phục vụ SXKD, đầu tư thêm nhà xưởng máy móc dây chuyền cho sản xuất công nghiệp;
- Công nợ phải thu của Các Chủ đầu tư tại một số công trình có giá trị lớn như: 3 cầu Tây Thanh Hóa, Đường Tránh Hà Tĩnh, thủy điện Sử Pán, San nền Triệu Sơn, Thủy điện Sập Việt vẫn không thu được vốn làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh;

Những tác động lớn ảnh hưởng đến SXKD năm 2017, song với nỗ lực của CBCNV công ty, HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã tổ chức quản trị lại doanh nghiệp, tăng cường đồng bộ các mặt về quản lý điều hành. Giảm hàng tồn kho; nhanh chóng thu hồi công nợ, năm 2017 thu nợ cũ đã tồn nhiều năm với giá trị thu 8 tỷ đồng (HH4: 3,6 tỷ đồng; Cầu Bắc Giang 787 triệu đồng, Trụ sở cảnh sát giao thông: 2,435 tỷ đồng, Thủy điện Trà Xom 600 triệu đồng; các trạm phát sóng viettel 571 triệu đồng). Nợ xấu giảm so với năm 2016, giảm nợ vay và thuê tài chính trong kỳ, tăng vốn chủ sở hữu so với năm 2016 và nâng cao được đời sống cho CBCNV công ty, bình quân thu nhập đầu người là 5,5 triệu đồng/người/tháng và làm tròn nghĩa vụ nộp thuế đối với nhà nước, không còn tình trạng

nợ quá hạn ngân hàng. Tình hình SXKD năm 2017, tuy chưa đạt như kỳ vọng, nhưng qua quản trị doanh nghiệp Công ty đang từng bước ổn định và tích cực phát huy hết nguồn lực để phát triển trong những năm tới.

1.1 Về xây lắp:

Trong năm 2017, Thực hiện 109,587 tỷ đồng/KHN 120 tỷ đồng bằng 91,3% kế hoạch năm.

Trong năm 2017 toàn Công ty triển khai thi công 4 công trình:

- + Gói thầu Lô 2 Kênh Nam
- + Tòa C- Nhà 32T (HH6)
- + Gói thầu số 19
- + Bệnh viện y học cổ truyền Thanh Hóa

a) Những mặt làm được:

- Các công trình thi công đều đảm bảo tiến độ, chất lượng được chủ đầu tư nghiệm thu đưa vào sử dụng, thực hiện đúng các quy trình quản lý chất lượng từ thí nghiệm vật liệu đầu vào đến nghiệm thu các phần việc, lập hồ sơ giai đoạn, bản vẽ hoàn công... Nghiêm túc thực hiện các quy trình về an toàn cho người và thiết bị. Gói thầu số 19 - Hạ tầng khu đô thị Đông Sơn, Bệnh viện y học cổ truyền Thanh Hóa hiện đã thi công xong và bàn giao cho chủ đầu tư. Tòa C - Nhà 32T - nhà HH6: Công ty đã tập trung các nguồn lực về vốn, máy móc thiết bị thi công, nhân lực để thi công giá trị thực hiện năm 2017 đạt 86,664 tỷ đồng/80 tỷ đồng đạt 108,3% KH năm. Công trình thi công đảm bảo chất lượng, an toàn, cơ bản đảm bảo tiến độ chung

b) Những mặt chưa làm được:

- Một số công trình dự kiến tiếp thị đấu thầu trong năm chưa thực hiện được do kế hoạch từ các chủ đầu tư chưa thu xếp xong vốn, chưa giải quyết xong các thủ tục: GPMB, phê duyệt thiết kế, dự toán công trình.

- Các công trình chuyển tiếp từ năm 2016 sang năm 2017: công trình Kênh Nam tiến độ thi công công trình chậm so với mục tiêu kế hoạch đề ra.

1.2 Về sản xuất công nghiệp (Sản xuất gạch tuynel):

Thực hiện 31,089 triệu viên/33 triệu viên đạt 94% KH năm.

Giá trị doanh thu 33,9 tỷ đồng/KHN 40 tỷ đồng bằng 85% kế hoạch năm.

a) Những mặt làm được:

- Sản phẩm gạch xây đạt chất lượng cao nâng sức cạnh tranh trên thị trường.

b) Những mặt chưa làm được:

- Trong công tác điều hành sản xuất chưa thực sự quyết liệt, cán bộ quản lý của Nhà máy chưa thực sự tận tâm huyết nhiều khi còn thụ động, chưa nhạy bén để tháo gỡ khó khăn, các vướng mắc một cách kịp thời để đáp ứng yêu cầu SX.

- Chưa xây dựng được bộ phận kinh doanh, các cán bộ tiếp thị khả năng đi tiếp cận các thị trường còn kém. Năm 2017 vẫn không mở rộng được thị trường tiêu thụ ra thành phố Thanh Hoá.

- Việc tham mưu cho Tổng giám đốc về thị trường, phương thức chính sách tiếp thị và giá cả gạch tại các thời điểm của cán bộ quản lý của Nhà máy chưa nhanh nhạy kịp thời.

2. Thực hiện các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trong SXKD:

Chỉ tiêu Doanh thu: Thực hiện 151,529 đồng/ KHN 152,2 tỷ đồng bằng 99,6% kế hoạch năm.

a) Những mặt làm được:

- Đối với các công trình thi công trong năm 2017, công tác lập hồ sơ lên phiếu giá thanh toán với chủ đầu tư đã được lập kịp thời và được xác định doanh thu trong kỳ sản xuất. Giá trị thực hiện đến đâu lập hồ sơ đến đó, không để tình trạng khối lượng dở dang như những năm trước.

b) Những mặt chưa làm được:

- Còn một số công trình việc lập hồ sơ thanh toán chậm do một số lý do: chủ đầu tư chưa kịp thời phê duyệt các thủ tục pháp lý như phê duyệt bổ sung thiết kế, phê duyệt khối lượng phát sinh trong thi công, phê duyệt tổng mức đầu tư, dự toán công trình.

2.1 Lợi nhuận: Đạt 2,123 tỷ đồng/2 tỷ đồng đạt 106 % KH

a) Những mặt làm được:

- Nợ phải trả khách hàng giảm xuống so với năm 2016: năm 2017 là 38,816 tỷ/49,819 tỷ năm 2016;

- Hàng tồn kho giảm, chu chuyển tiền tệ trong bán hàng tăng, quay vốn nhanh.

b) Những mặt chưa làm được:

- Tăng trưởng kinh tế trong năm đạt thấp;

- Công nợ chưa thu hồi được vẫn ở giá trị cao;

- Giá thành sản phẩm gạch xây cao chưa có biện pháp giảm giá thành đầu vào;

- Vốn vay chủ yếu cho SXKD vẫn chịu lãi nhiều. Vốn chủ sở hữu thấp.

3. Tình hình tài chính:

3.1 Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ	Tỷ lệ % tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	106.154.639.385	110.186.213.815	-3,66%
- Tiền và các khoản tương đương tiền	569.232.833	1.353.836.598	-57,95%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	66.956.631.044	45.142.407.733	48,32%
- Hàng tồn kho	38.490.621.496	63.689.969.122	-39,57%
- Tài sản ngắn hạn khác	138.154.012	362	
Tài sản dài hạn	22.493.384.654	27.883.625.721	-19,33%
- Tài sản cố định	21.274.305.383	25.768.471.032	-17,44%
- Tài sản dở dang dài hạn	437.951.000	0	
- Đầu tư tài chính dài hạn	38.980.134	38.980.134	0,00%
- Tài sản dài hạn khác	742.148.137	2.076.174.555	-64,25%
Tổng cộng tài sản	128.648.024.039	138.069.839.536	-6,82%

3.2 Tình hình nợ phải trả.

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ	Tỷ lệ % tăng/giảm
Nợ phải trả	116.743.210.888	131.329.048.046	-11,11%
- Nợ ngắn hạn	116.743.210.888	129.140.048.046	-9,60%
- Nợ dài hạn	0	2.189.000.000	
Vốn chủ sở hữu	11.904.813.151	6.740.791.490	76,61%
Tổng cộng nguồn vốn	128.648.024.039	138.069.839.536	-6,82%

- Lỗ lũy kế từ những năm trước còn rất lớn, tuy nhiên SXKD năm 2017 công ty đã thực hiện quản trị lại doanh nghiệp, tiết kiệm chi phí và đã đạt được những thành quả nhất định: lãi trong năm 2017 đạt **2.123.431.661** đồng; đưa vốn chủ sở hữu tăng từ **6.740.791.490** đồng năm 2016 lên **11.904.813.151** đồng năm 2017.

a) Những mặt làm được:

- Trong năm 2017 đã hoàn thành thi công và bàn giao các công trình cho chủ đầu tư gồm: Gói thầu số 19 - Hạ tầng khu đô thị Đông Sơn, Bệnh viện y học cổ truyền Thanh Hóa. Công trình Thủy điện Trà Xom đã ký xong quyết toán với chủ đầu tư;
- Các công trình đang thi công lập hồ sơ thanh toán kịp thời để thu vốn từ chủ đầu tư;
- Quản lý chặt chẽ theo đúng quy chế trong việc cho vay, tạm ứng, thanh toán cho các đơn vị;
- Tổ chức lại bộ máy, phương thức hạch toán, quản lý giá thành;
- Giảm vay, giảm nợ thuê tài chính. Đầu tư vốn cho sản xuất theo danh mục khối lượng và kế hoạch thu vốn.

b) Những mặt chưa làm được:

Mặc dù đạt được một số kết quả nhất định như trên nhưng vẫn còn tồn tại một số việc chưa thực hiện được là:

- Các chỉ tiêu kế hoạch thu nợ không hoàn thành;
- Công nợ cá nhân không thu hồi được;
- Công tác thanh quyết toán và thu vốn tại các công trình còn nhiều vướng mắc chưa đạt được kế hoạch đề ra như: Thủy điện Trà Xom, đường tái định cư Thủy điện Nậm Chiến;

- Các công trình còn tồn đọng vốn lớn từ các chủ đầu tư vẫn không thu hồi được do còn nhiều vướng mắc trong quá trình thanh quyết toán và chủ đầu tư chưa bố trí được nguồn vốn như công trình 3 cầu Tây Thanh Hóa, Thủy điện Sứ Pán 2, Đường tránh Hà Tĩnh, San nền Nhà máy quặng Fercrom Triệu Sơn, thủy điện Sập Việt.

- Nợ vay ngân hàng còn ở hạn mức cao;
- Chưa có biện pháp để cơ cấu lại nguồn vốn Công ty để phục vụ công tác SXKD, xây dựng định mức, giá thành hợp lý cho SXCN.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Tái cấu trúc doanh nghiệp tổ chức lại các BCH công trường, xí nghiệp, đội phù hợp với SX công ty tập trung, nâng cao chất lượng trình độ nguồn nhân lực. Đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao tính cạnh tranh.

- Xây dựng và quản lý chặt chẽ công tác tài chính gắn liền với hiệu quả SXKD của công ty.

5. Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất, sắp xếp tổ chức và đổi mới Doanh nghiệp:

5.1 Những mặt làm được:

- Đã hoàn chỉnh và phê duyệt quy chế tiền lương mới cho bộ phận văn phòng Công ty.

- Đã sắp xếp lại công tác tổ chức của các đơn vị trực thuộc, thu dần một số xí nghiệp, đội không hiệu quả trong SXKD và bổ sung cán bộ theo chức năng nhiệm vụ cho một số BCH công trường như: CT HH6,...

- Đã hoàn thành thủ tục gia hạn quyền sử dụng đất của Nhà máy gạch Quảng Yên.

5.2 Các mặt chưa làm được:

- Chưa tổ chức được công tác đào tạo và đào tạo lại trình độ chuyên môn nghiệp vụ, quản lý cho cán bộ và công nhân cho một số ngành nghề mới, cán bộ thi công điện, nước trên công trường, thợ lái máy cần trục tháp, thiết bị điện, công tác an toàn;

- Công tác khoán chưa tiến hành khoán quản sâu cho các BCH công trường;
- Công tác quản lý máy móc thiết bị vẫn đang còn nhiều vướng mắc;

6. Kế hoạch phát triển tương lai:

- Tập trung ưu tiên phát triển ngành nghề chính là xây dựng dân dụng, giao thông, thủy lợi, hạ tầng. Tập trung một số nguồn lực nghiên cứu sản phẩm mới trong sản xuất công nghiệp như: Gạch không nung, gạch trang trí công trình phù hợp thị trường xây dựng.

- Duy trì và ổn định tình hình sản xuất kinh doanh của công ty. Tiếp tục cải tiến công tác quản trị doanh nghiệp.

- Xây dựng mô hình, tổ chức sản xuất phù hợp với tình hình phát triển của doanh nghiệp theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả.

- Đào tạo nguồn cán bộ có chất lượng, đủ năng lực để thực hiện kế hoạch SXKD.

- Tập trung công tác tiếp thị tìm đầu thầu và thắng thầu tại thị trường Thanh Hóa, Hà Nội và một số địa bàn khác.

- Tập trung công tác tiếp thị, giới thiệu sản phẩm, thông tin quảng cáo về gạch tuy nen, tìm kiếm và triển khai mạng lưới các đại lý cho sản phẩm gạch tuy nen trên các huyện Nông Công, Quảng Xương, khu công nghiệp Nghi Sơn, thị trường nhà dân, các khu đô thị. Xây dựng chiến lược tiêu thụ sản phẩm, kế hoạch kinh doanh, xây dựng giá thành sản phẩm hợp lý có các giải pháp và chính sách thông thoáng để khuyến khích tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường hoạt động của Ban thu hồi công nợ từ Công ty xuống đến các đơn vị trực thuộc.

- Tập trung ứng dụng công nghệ thông tin vào quản trị doanh nghiệp điều hành SXKD, quản lý kỹ thuật, tài chính, thiết bị xe máy.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Ban Tổng giám đốc gồm có: 01 Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc. Trong năm 2017 là năm đặc biệt khó khăn, nhưng HĐQT đánh giá cao thành tích của Ban điều hành đã hoạt động điều hành doanh nghiệp, tuân thủ nghị quyết HĐQT và năng động, sáng tạo, đoàn kết và quyết tâm trong điều hành kinh doanh.

- Tuy nhiên bên cạnh những việc mà Ban tổng giám đốc đã triển khai để thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT, HĐQT công ty nhận thấy bộ máy điều hành vẫn còn những việc hạn chế, cụ thể:

+ Trong điều hành SXKD hiệu quả còn thấp chưa đạt được chỉ tiêu đề ra;

+ Thị trường tiêu thụ sản phẩm công nghiệp chưa được chủ động, hàng tồn kho khá lớn;

+ Hạn chế trong chiến lược phát triển thị trường kinh doanh.

- Xây dựng, điều chỉnh về cơ cấu tổ chức sản xuất:

+ HĐQT Công ty đã quyết định phê duyệt cơ cấu tổ chức mới theo NQ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, định biên các phòng ban Công ty theo hướng tinh giản, có hiệu quả.

2. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

2.1 Ưu tiên tập trung nguồn lực về vốn, nhân lực, thiết bị để công đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, an toàn lao động các công trình:

Bàn giao các công trình cho chủ đầu tư :

+ Gói thầu Lô 2 – Kênh Nam

+ Toà C Nhà 32 tầng – HH6

- Tất cả các công trường phải tăng cường và giám sát chặt chẽ công tác ATLĐ, VSMT, PCCC để phòng tránh mất ATLĐ trong thi công.

28C

CÔ
CỔ
ÔN

VHHC

2.2 Tập trung công tác thu hồi công nợ, thanh, quyết toán công trình:

- Đối với các công trình đang thi công khẩn trương lập hồ sơ phiếu giá thanh toán kịp thời để thu vốn tránh tình trạng để tồn đọng khối lượng thi công mà không lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán.

- Hoàn thành công tác quyết toán công trình Tòa nhà HH6, lô 2 Kênh Nam sau khi thi công xong bàn giao công trình cho chủ đầu tư .

- Hoàn thành công tác quyết đường tái định cư TCT Thủy điện các trạm phát sóng viettel (phần vận chuyển khó) .

- Tích cực chủ động bám sát để thu vốn tại các công trình đã quyết toán xong như: Gói thầu B2-2; B2-3- 3 cầu Tây Thanh Hóa Sơn nền Triệu Sơn, thủy điện Sứ Pán 2, đường tránh Hà Tĩnh, và một số công trình nhỏ lẻ khác.

- Tiếp tục nghiên cứu để đưa ra các giải pháp thu hồi công nợ cá nhân.

2.3 Cân đối lại nguồn lực, xây dựng chiến lược SXKD:

- Xây dựng chiến lược SXKD của Công ty phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay và định hướng ngành nghề kinh doanh chính đến năm 2020.

- Xếp lại mô hình tổ chức bộ phận các phòng ban Công ty, Chi nhánh nhà máy gạch Quảng Yên và các BCH đồng thời lập lại quy chế tiền lương cho từng vị trí theo khả năng, năng lực của từng người để phát huy được hết khả năng của từng CBCNV trong công tác SXKD.

- Nghiên cứu quy định lại cách hoạt động của BCH công trường phù hợp với điều kiện thực tế. Xây dựng lực lượng cán bộ nòng cốt cho mỗi Ban chỉ huy công trường để khi có công trình mới là sẵn sàng đảm nhận nhiệm vụ.

- Ký lại hợp đồng lao động với toàn bộ CBCNV trong toàn Công ty theo nội dung phù hợp với quy định của Pháp luật và điều kiện thực tế SXKD của Công ty

- Tuyển dụng, đào tạo, đào tạo lại đội ngũ CBCNV. Xây dựng chính sách đãi ngộ để không ngừng nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp, sức cạnh tranh nguồn nhân lực và hiệu quả doanh nghiệp.

- Xây dựng lộ trình bổ sung và phê duyệt các quy chế phù hợp điều kiện thực tế SXKD của Công ty.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác SXKD theo các quy chế, quy định đã được chỉnh sửa phù hợp với điều kiện thực tế đảm bảo hoạt động SXKD có hiệu quả.

- Kiện toàn lại toàn bộ công tác quản lý đặc biệt là công tác quản lý tài chính từ Công ty xuống đến các đơn vị. Thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm chi phí sản xuất, tiến tới khoán chi phí quản lý và các chi phí khác nâng cao hiệu quả SXKD.

- Kiểm tra rà soát công tác hạch toán chi phí sản xuất phù hợp đúng quy định so với thực tế thi công của các đơn vị của từng công trình .

- Tập trung chỉ đạo điều hành sản xuất công nghiệp (sản xuất gạch tuynel) để công tác SXKD đạt hiệu quả.

2.4 Tìm kiếm việc làm mới thông qua liên danh, liên kết để nâng cao năng lực đấu thầu, tăng cường, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm gạch.

- Tập trung công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm phù hợp với điều kiện thực tế và năng lực của Công ty tại thị trường Thanh Hóa, các công trình của các Doanh nghiệp (Vincom, Công ty Linh Linh ...) và một số các thị trường khác ...

- Kiện toàn lại bộ phận kinh doanh, tiếp thị của Nhà máy gạch Quảng Yên. Xây dựng chiến lược quảng bá tiêu thụ sản phẩm, xây dựng kế hoạch kinh doanh, xây dựng giá

thành sản phẩm hợp lý, có các giải pháp và chính sách thông thoáng để khuyến khích tiêu thụ sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ gạch.

2.5 Chuẩn bị các thủ tục và lập kế hoạch tài chính, cân đối nguồn để đầu tư dự án nuôi trồng thủy sản, khai thác mỏ đất tại Nhà máy gạch Quảng Yên, nâng cao thiết bị xe máy thi công.

2.6 Công tác khoán quản:

- Tập trung nghiên cứu công tác khoán cho các BCH công trường phải sâu triệt để và cụ thể hơn.

- Xây dựng định mức KTKT và lập hợp đồng giao khoán năm 2018 cho Chi nhánh Nhà máy gạch tụy nen Quảng Yên.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của HĐQT.

Chủ tịch HĐQT	Nguyễn Trọng Thấu
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	02/07/1962
Nơi sinh:	Huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Quê quán:	Huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá
CMND:	170153852
Địa chỉ thường trú:	Số nhà 154, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư ngành dệt
Thành viên HĐQT	Hoàng Hải Việt (như trên danh sách BTGD)
Thành viên HĐQT	Lê Xuân Toàn
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	10/07/1962
Nơi sinh:	Hoàng Đức- Hoằng Hoá – Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Quê quán:	Hoàng Đức- Hoằng Hoá – Thanh Hoá
CMND:	170247188
Địa chỉ thường trú:	Số nhà 38, đường Việt Bắc, phường Đông Thọ - Tp Thanh Hoá
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng
Thành viên HĐQT	Trần Nhật Tuấn (như trên danh sách BTGD)
Thành viên HĐQT	Trần Văn Tuấn (như trên danh sách BTGD)

1.2 Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

1.3 Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2017 HĐQT công ty đã thực hiện nhiệm vụ của mình theo các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. HĐQT công ty đã tổ chức 04 cuộc họp thường kỳ và một số cuộc họp đột xuất để triển khai nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Năm 2017, HĐQT đã ban hành 04 văn bản. Các văn bản do HĐQT ban hành đều đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Văn bản ban hành đảm bảo tính khả thi và có hiệu lực cao trong việc tổ chức thực hiện. Trình tự văn

bản của HĐQT ban hành thông qua Nghị quyết, Quyết định tại các phiên họp hoặc lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản.

Tổng số các văn bản đã ban hành là 04 văn bản, được định dạng như sau:

- Nghị quyết, Quyết định về công tác SXKD, đầu tư: 04 văn bản

2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Lê Thị Vân - Trưởng ban
- Đỗ Ngọc Đông - Thành viên
- Hoàng Thị Hằng - Thành viên

2.2 Hoạt động của ban kiểm soát:

Trong năm Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp HĐQT công ty trong năm 2017. Mỗi thành viên trong Ban đã có sự liên hệ chéo thường xuyên, thông tin về mọi hoạt động của công ty đã được Ban nắm bắt kịp thời. Ngoài các buổi làm việc, kiểm tra thực tế, Ban còn liên hệ bằng các phương tiện khác để trao đổi công việc chuyên môn cần thiết với Ban tổng giám đốc điều hành, lãnh đạo các phòng ban chức năng của công ty, trong đó có nêu rõ những việc đã làm được, những tồn tại cần phải khắc phục trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Những ý kiến đóng góp của Ban đã được HĐQT, lãnh đạo công ty tiếp thu, điều chỉnh và thực hiện kịp thời. Những kết quả cụ thể như sau:

- Thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình triển khai và hoàn tất thủ tục kiện toàn bộ máy tổ chức của công ty để công ty cổ phần Sông Đà 25 hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

- Lập kế hoạch xây dựng chương trình công tác năm 2017 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Ban kiểm soát công ty.

- Kiểm soát việc ban hành và sửa đổi một số nội dung của hệ thống qui chế, quy định quản lý nội bộ. Thực hiện kiểm tra, giám sát trước, trong và sau khi Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ, tham gia đóng góp các ý kiến và thực hiện kiểm soát ngay trong giai đoạn dự thảo các quy chế, quy định quản lý nội bộ của công ty, đóng góp tham gia ý kiến sửa đổi và hiệu chỉnh một số điều, khoản mục trong một số văn bản để phù hợp với các quy định pháp luật mới và điều kiện thực tế của công ty.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định của Hội đồng quản trị, của Tổng giám đốc công ty; Trình tự và thủ tục ban hành các văn bản của công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có ý kiến về công tác sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

- Trong năm 2017, Ban kiểm soát công ty đã thực hiện kiểm tra công tác quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính, kiểm tra sổ sách và chứng từ kế toán, công tác đầu tư, công tác đấu thầu, công tác ký kết, thực hiện thanh lý hợp đồng trong hoạt động kinh doanh và các hồ sơ, tài liệu khác tại cơ quan công ty và tại các chi nhánh, xí nghiệp trực thuộc. Thông qua kiểm tra, Ban kiểm soát đã có những phát hiện và đã có ý kiến đề nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc công ty khắc phục kịp thời một số những thiếu sót trong quá trình hạch toán và quản lý chi phí, công tác đầu tư, công tác soạn thảo, đàm phán và ký kết hợp đồng.

- Kiểm tra giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức đại hội, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Tổng quyết toán thực tế theo tỉ lệ hoàn thành kế hoạch SXKD (90%): 949.138.227 đồng

- Trong đó:

- + Tiền thù lao HĐQT : 204.000.000 đồng
- + Tiền thù lao BKS : 84.000.000 đồng
- + Tiền lương HĐQT : 427.740.108 đồng
- + Tiền lương BKS : 233.398.119 đồng

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Trọng Thấu	Cổ đông lớn, chủ tịch HĐQT	1.054.500	24,28%	1.124.500	25,89%	Mua CP
2	Lý Thị Hồng	Cổ đông lớn	199.961	4,6%	344.261	7,93%	Mua CP
3	Hoàng Thị Hằng	TV BKS	54.000	1,24%	204.000	4,70%	Mua CP
4	Nguyễn Trọng Thấu	Cổ đông lớn, chủ tịch HĐQT	1.124.500	25,89%	1.224.500	28,19%	Mua CP
5	Lê Xuân Toàn	Cổ đông lớn, TV HĐQT	320.496	7,38%	220.496	5,08%	Bán CP
6	Nguyễn Trọng Thấu	Cổ đông lớn, chủ tịch HĐQT	1.224.500	28,19%	1.445.000	33,27%	Mua CP
7	Lê Xuân Toàn	Cổ đông lớn, TV HĐQT	220.496	5,08%	96	0%	Bán CP

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 25 tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo Tài chính được kiểm toán: Toàn bộ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán được đăng tải tại trang Website: songda25.com.vn và kèm với Báo cáo này.

TỔNG GIÁM ĐỐC



(Handwritten signature in blue ink)

Hoàng Hải Việt